

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày: 08 - 6 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Văn Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường

Bà Nguyễn Thị Sen

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Như Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 5 năm 2021, đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn C, sinh năm 1984 tại Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: tập thể K, phường K L, quận Đ Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ T và bà Cát Thị Ng; có vợ và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2001 bị Công an phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; năm 2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 02/4/2016; danh bản, chỉ bản số 060 của Công an huyện Đan Phượng lập ngày 02/01/2021; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/01/2021, đến ngày 02/2/2021 tại ngoại; tạm giam: Không; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Anh Cử A Ch, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn B, xã Ng, thị xã S, tỉnh Lào Cai; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1960; nơi cư trú: Cụm X, xã Th A, huyện Đ Ph, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 24/01/2021, Nguyễn Văn C điều khiển xe máy nhãn hiệu PASSION, biển kiểm soát 24S1-0371 từ Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội về thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội. Sau đó, Chiến đi đến địa phận xã Thọ An, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến ngã ba đê thuộc Cụm 9, xã Thọ An, huyện Đan Phượng, Chiến gặp và mua được 01 gói ma túy (heroine) với giá 200.000 đồng của một người nam giới không quen biết khoảng 30 tuổi. Chiến cất gói ma túy vào túi áo bên trái của áo khoác đang mặc và đi tìm nơi sử dụng. Khi Chiến đi đến khu vực cánh đồng thuộc Cụm 8, xã Thọ An, huyện Đan Phượng thì bị Công an xã Thọ An kiểm tra, Chiến tự lấy 01 gói ma túy vừa mua giao nộp cho Công an xã Thọ An.

Tại bản Kết luận giám định số 1134/KLGD-PC09 ngày 30/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy, bên ngoài bọc ni lông màu đỏ là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,151 gam.

Bản Cáo trạng số 43/CT-VKS-ĐP ngày 12 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Bị cáo cũng trình bày bản thân đã nhận thức hành vi của mình là sai pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chiến từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại đã niêm phong sau giám định; trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đồng đã qua sử dụng, bên trong có sim số 0342379716; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu PASSION màu trắng, biển kiểm soát 24S1-0371.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai người làm chứng, vật chứng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ ngày 24/01/2021, tại khu vực cánh đồng thuộc Cụm 8, xã Thọ An, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn C có hành vi cất giấu 01 gói ma túy loại Heroine, khối lượng 0,151 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân và bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn C đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Công an phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản vào năm 2001 và bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2014, nhưng không sửa chữa bản thân, nay lại phạm tội. Bị cáo có đủ nhận thức, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của người sử dụng, cũng như đối với xã hội và việc Nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, mua bán ... trái phép các chất ma túy. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo là lao động tự do không có tài sản và thu nhập để đảm bảo cho việc thi hành án, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đối với người nam giới khoảng 30 tuổi mà bị cáo Nguyễn Văn C khai đã bán cho bị cáo gói ma túy ở khu vực ngã ba đê thuộc Cụm 9, xã Thọ An, huyện Đan Phượng. Do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này và chỉ có lời khai của Chiến, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được nhân thân người đó nên không có căn cứ để xử lý.

[4] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ gói ma túy xác định là Heroine, sau khi giám định đã được niêm phong trong 01 bao gói. Số ma túy này, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đồng đã qua sử dụng đã bị vỡ màn hình, bên trong có lắp số sim 0342379716, do không xác định được bị cáo sử dụng để liên hệ trong việc mua ma túy nên trả lại cho bị cáo.

Chiếc xe máy nhãn hiệu PASSION màu trắng, đã qua sử dụng, biển kiểm soát 24S1-0371, số máy H-A006026; số khung 7X006026, qua tra cứu xác định đăng ký tên chủ sở hữu là Cử A Ch ở Tả G Phình, S, Lào Cai. Quá trình điều tra, anh Cử A Ch khai có đăng ký chiếc xe như trên nhưng đã bán chiếc xe vào năm 2016 cho người khác. Bị cáo C khai mua lại xe cũ để sử dụng và đã bị thất lạc giấy tờ. Cơ quan điều tra đã làm rõ chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, nhưng do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước.

[5]. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 24/01/2021 đến ngày 02/2/2021.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định đã được Phòng PC09 Công an Thành phố Hà Nội niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đồng đã qua sử dụng, bị vỡ màn hình, bên trong có lắp số sim 0342379716.

Tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu PASSION màu trắng, đã qua sử dụng, biển kiểm soát 24S1-0371, số máy H-A006026; số khung 7X006026 (Vật chứng lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2021 với Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CQTHAHS huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Văn Tuyến

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CQTHAHS huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Doãn Văn Tuyến